

Số: /QĐ-UBND

Tùng Lộc, ngày tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 2454/QĐ-UBND ngày 04/12/2022 về việc phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh Cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; số 557/QĐ-UBND ngày 17/3/2025 về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra, đánh giá, thẩm định công tác cải cách hành chính (CCHC) nhà nước tại các cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 18/7/2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính xã Tùng Lộc năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng các phòng: Văn hoá - Xã hội, Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ (b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Linh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÙNG LỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND
ngày / 9 /2025 của Ủy ban nhân dân xã)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát, đánh giá việc triển khai và thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch, kết luận, chỉ đạo của UBND xã, Chủ tịch UBND xã; đôn đốc, hướng dẫn, chấn chỉnh các phòng, đơn vị trên địa bàn xã về tiến độ, hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 ban hành kèm theo Kế hoạch số 570/KH-UBND ngày 26/07/2025 của UBND xã.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện CCHC và việc tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân, giải trình với cấp có thẩm quyền về thực hiện thủ tục hành chính.

- Đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC năm 2025 tại các Phòng, ban, ngành một cách thực chất, khách quan; làm cơ sở, đánh giá, xếp hạng công tác cải cách hành chính và công tác thi đua - khen thưởng năm 2025. Thông qua đó, các Phòng, ban, ngành nhận rõ những kết quả đạt được, những tồn tại hạn chế để có giải pháp khắc phục, cải thiện, nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính hàng năm.

- Đánh giá những nội dung chưa làm được, hạn chế, nguyên nhân và những khó khăn, vướng mắc của các đơn vị trong tổ chức thực hiện, chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về công tác CCHC. Qua đó xác định những vấn đề cần tập trung chỉ đạo hoặc bổ sung, điều chỉnh trong thời gian tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra phải được thực hiện nghiêm túc, khách quan, chính xác; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban, đơn vị. Các Phòng, ban, ngành được kiểm tra cử công chức, viên chức có trách nhiệm, nắm vững nghiệp vụ chuyên môn để phối hợp và cung cấp các thông tin, hồ sơ, tài liệu chính xác cho Đoàn Kiểm tra CCHC nhằm đạt mục đích đề ra.

- Các thành viên Đoàn Kiểm tra CCHC sắp xếp công việc chuyên môn tham gia theo đúng lịch, thời gian để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Các kiến nghị của Đoàn Kiểm tra CCHC phải được các đơn vị thực hiện nghiêm túc và có báo cáo kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế sau kiểm tra CCHC.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Phạm vi, đối tượng kiểm tra

Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Kiểm tra định kỳ

Kiểm tra kết quả triển khai, thực hiện nhiệm vụ CCHC được giao theo Kế hoạch số 570/KH-UBND ngày 26/07/2025 của UBND xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã Tùng Lộc năm 2025. Cụ thể như sau:

a) Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Việc xây dựng, ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo, tổ chức triển khai và kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2025: khung kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm của UBND xã năm 2025; kế hoạch tuyên truyền CCHC; kế hoạch (hoặc văn bản chỉ đạo) khắc phục các tồn tại, hạn chế CCHC...

- Việc thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho các phòng, đơn vị thuộc UBND xã, lĩnh vực quản lý theo Kế hoạch số 570/KH-UBND ngày 26/07/2025 của UBND xã về CCHC năm 2025.

- Đánh giá vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ CCHC theo Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh về Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh về thực hiện CCHC.

- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

b) Cải cách thể chế

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác cải cách thể chế.

- Công tác tham mưu và ban hành văn bản QPPL (đúng quy trình, thẩm quyền, nội dung hợp pháp, hợp hiến).

- Công tác góp ý các văn bản QPPL do Trung ương, tỉnh ban hành.

- Kiểm tra, tự kiểm tra văn bản QPPL liên quan đến chức năng quản lý nhà nước. Xử lý các vấn đề phát hiện qua việc kiểm tra, tự kiểm tra văn bản QPPL.

- Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL để ban hành văn bản theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các văn bản QPPL không còn phù hợp.

- Tổ chức thực hiện các văn bản QPPL của cơ quan cấp trên, cơ quan cùng cấp ban hành.

- Tổ chức việc theo dõi thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước; xử lý các vấn đề phát hiện qua theo dõi thi hành pháp luật.

c) Cải cách thủ tục hành chính gắn với thực hiện cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông

- Về cải cách thủ tục hành chính (TTHC):

+ Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC; việc thực hiện đánh giá tác động TTHC và việc tiếp thu, giải trình nội dung tham gia ý kiến về quy định TTHC của cơ quan chủ trì soạn thảo (nếu có).

+ Việc cập nhật, công bố, niêm yết, công khai các TTHC theo thẩm quyền giải quyết của UBND xã theo quy định của pháp luật.

+ Việc rà soát, công bố thủ tục hành chính nội bộ của cơ quan hành chính nhà nước; việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên địa bàn xã.

- Thực hiện cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông:

+ Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công.

+ Kết quả đầu tư, mua sắm trang thiết bị tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã.

+ Việc ban hành, áp dụng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho CBCC tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công; thực hiện quy định xin lỗi tổ chức, cá nhân khi giải quyết TTHC quá hạn.

+ Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện TTHC, bố trí nhân sự tại Trung tâm; công tác truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính.

+ Thực hiện việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần, thanh toán trực tuyến về các TTHC cho cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia nhất là thanh toán trực tuyến các thủ tục đất đai, thu lệ phí trước bạ...

d) Cải cách tổ chức bộ máy

- Việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy trên địa bàn xã.

- Tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

đ) Cải cách chế độ công vụ

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện cải cách chế độ công vụ.

- Kết quả bố trí công chức cấp xã, viên chức theo quy định của pháp luật.

- Kết quả thực hiện việc sắp xếp, bố trí; đánh giá, xếp loại; đào tạo, bồi dưỡng; chuyển đổi vị trí công tác; thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- Công tác quản lý, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện văn hóa công vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao tại đơn vị theo Công điện số 280/CĐ-TTg và

968/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận số 29-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản quy định, hướng dẫn của tỉnh.

- Việc thực hiện phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức.
- Công tác văn thư, lưu trữ.

e) Cải cách tài chính công

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện cải cách tài chính công.
- Kết quả thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (NSNN) tại địa phương.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Tình hình thực hiện lập và nộp dự toán, phân bổ dự toán, quyết toán ngân sách.

- Việc thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP; cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

- Việc xây dựng, thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó bao gồm việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên tiết kiệm được.

- Thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính và các báo cáo khác kịp thời, đầy đủ, đúng quy định.

g) Xây dựng và phát triển Chính quyền số

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện xây dựng và phát triển chính quyền số.

- Việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo các mục tiêu tại Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Kết quả thực hiện Kế hoạch của UBND xã về chuyển đổi số năm 2025.

- Việc ứng dụng các hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp trực tuyến, một cửa điện tử, cổng thông tin điện tử (đặc biệt là minh bạch hóa hoạt động của cơ quan) và ứng dụng chữ ký số tại đơn vị.

- Việc cập nhật, công khai, minh bạch thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của xã theo quy định tại Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh.

- Triển khai thực hiện các giải pháp tăng cường hiệu quả khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã, đặc biệt đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận và ứng dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong việc nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết TTHC.

- Việc chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, triển khai xây dựng, áp dụng, duy trì cải tiến và công bố hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các đơn vị, có bao gồm các đơn vị trực thuộc, gồm: các đơn vị sự nghiệp giáo dục thuộc UBND xã quản lý.

- Đánh giá hiệu quả và tính phù hợp của Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng tại các đơn vị so với yêu cầu của TCVN ISO 9001:2015 và các quy định hiện hành.

- Đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính thông qua đánh giá mức độ tuân thủ quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Công tác xây dựng, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai các giải pháp đáp ứng yêu cầu theo hồ sơ được phê duyệt bảo đảm đúng quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Triển khai ứng dụng các nền tảng, hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành số; Hệ thống giám sát và điều hành thông minh IOC...

2.1. Kiểm tra đột xuất

Tùy theo tình hình thực tế và yêu cầu thực tiễn, thực hiện kiểm tra các nội dung:

- Việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND xã.

- Các nội dung khác theo phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức.

3. Phương pháp, thời gian thực hiện

3.1. Về kiểm tra CCHC

3.1.1. Kiểm tra định kỳ

Tổ kiểm tra CCHC của xã (do UBND xã thành lập) thực hiện kiểm tra tại các phòng chuyên môn thuộc UBND xã, trung tâm Phục vụ Hành chính công và báo cáo UBND xã trước ngày trước ngày 31/11/2025

3.1.2. Kiểm tra đột xuất

Phòng Văn hóa -Xã hội chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc UBND xã để tổ chức kiểm tra theo quy định. Sau mỗi đợt kiểm tra, tổng hợp kết quả báo cáo UBND xã theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ kiểm tra CCHC năm 2025 (do UBND xã thành lập)

Tổ kiểm tra CCHC năm 2025 có nhiệm vụ thực hiện công tác kiểm tra, CCHC theo đúng kế hoạch và thời gian quy định.

2. Phòng Văn hóa -Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND xã, Phòng Kinh tế, Trung tâm Phục vụ Hành chính công tham mưu UBND xã thành lập Tổ kiểm tra CCHC năm 2025.

- Tham mưu phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên tham gia Tổ kiểm tra CCHC của xã để phối hợp thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch này.

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các phòng, ban thuộc UBND xã thực hiện các nhiệm vụ CCHC; tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch của các đơn vị báo cáo UBND xã và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế lập dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch, trình UBND xã xem xét, phê duyệt.

3. Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã: Văn phòng HĐND-UBND xã, Văn hoá – Xã hội, Kinh tế, Trung tâm Phục vụ Hành chính công

- Tạo điều kiện tối đa để các thành viên thuộc đơn vị mình tham gia Tổ kiểm tra CCHC của xã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với phòng Văn hóa – Xã hội thực hiện kiểm tra CCHC và đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ công tác CHCC năm 2025 theo các lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Phòng Kinh tế tham mưu UBND xã cấp kinh phí đảm bảo hoạt động của Tổ kiểm tra CCHC của xã theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết./.

Phụ lục

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHÒNG.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 2025

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
KẾT QUẢ KIỂM TRA CÔNG TÁC
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Các phòng ban chuyên môn thuộc UBND xã đánh giá các kết quả cơ bản/chính đạt được trong việc thực hiện CCHC ... tháng năm 2025 theo các lĩnh vực CCHC.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Các phòng ban chuyên môn thuộc UBND xã đánh giá, nêu rõ các tồn tại, hạn chế về CCHC tại đơn vị mình (nêu rõ tồn tại, hạn chế về CCHC theo Lĩnh vực (nếu có)).

III. GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

Các phòng ban chuyên môn thuộc UBND xã nêu rõ các giải pháp khắc phục, thời hạn khắc phục các tồn tại, hạn chế.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (Nếu có)

Nơi nhận:

.....

THỦ TRƯỞNG

.....